UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:2214 /QĐ-SXD

Hải Phòng, ngày 30 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán kinh phí thực hiện các hoạt động quy hoạch của Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5055/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các cấp, các ngành, các đơn vị.

Căn cứ Quyết định số 4482/QĐ-UBND ngày 26/10/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân bổ kinh phí thực hiện các hoạt động quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 2209/QĐ-SXD ngày 30/10/2026 của Sở Xây dựng về việc phân bổ kinh phí thực hiện các hoạt động quy hoạch.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán kinh phí thực hiện các hoạt động quy hoạch của Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng, số tiền: **48.150.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Bốn mươi tám tỷ, một trăm năm mươi triệu đồng)*

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

Điều 2. Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng các phòng nghiệp vụ có liên quan, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- *Như Điều 2;*
- *Sở Tài chính;*
- KBNN Khu vực III;
- Giám đốc Sở; PGĐ Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT,KHTC.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Nguyễn Thành Hưng

SỞ XÂY DỰNG TP HẢI PHÒNG
Chương: 419

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo quyết định số: /QĐ-SXD ngày / /2026 của Sở Xây dựng)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG DỰ TOÁN GIAO
A	**TỔNG DỰ TOÁN PHÍ, LỆ PHÍ, HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP**	**-**
I	**Tổng số thu, chi phí, lệ phí**	**-**
1	***Số thu phí, lệ phí***	**-**
1.1	Lệ phí	-
1.2	Phí	-
2	**Số phí, lệ phí nộp NSNN**	**-**
2.1	*Lệ phí*	-
2.2	*Phí*	-
3	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**
B	**TỔNG DỰ TOÁN CHI NSNN**	**48.150.000.000**
I	**Chi hoạt động của Cơ quan nhà nước, Đảng, đoàn thể**	**48.150.000.000**
1	**Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ**	**-**
2	**Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ**	**48.150.000.000**
	Kinh phí thực hiện các hoạt động quy hoạch	48.150.000.000